

Số: 170 /VTVcab

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2021

V/v: Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN
của BCTC Công ty mẹ quý 4 năm 2020
thay đổi từ 10% trở lên so với BCTC
cùng kỳ năm trước

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam
Mã chứng khoán: CAB
Địa chỉ: Số 3/84 đường Ngọc Khánh, P.Giảng Võ, Q.Ba Đình, Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 06/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ –SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam (VTVcab) giải trình chi tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính Công ty mẹ quý 4 năm 2020 của VTVcab thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm trước:

CHỈ TIÊU	Quý 4 năm 2020	Quý 4 năm 2019	Chênh lệch quý 4 năm 2020 so với quý 4 năm 2019	
			Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ % tăng/giảm
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	621.272.570.760	566.349.334.563	54.923.236.197	9,70%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	1.750.000	421.507.696	(419.757.696)	-99,58%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	621.270.820.760	565.927.826.867	55.342.993.893	9,78%
4. Giá vốn	452.595.181.524	397.311.325.860	55.283.855.664	13,91%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	168.675.639.236	168.616.501.007	59.138.229	0,04%

6. Doanh thu hoạt động tài chính	26.276.269	30.433.256.335	(30.406.980.066)	-99,91%
7. Chi phí tài chính	9.558.353.293	13.747.666.002	(4.189.312.709)	-30,47%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	5.226.999.234	12.446.961.814	(7.219.962.580)	-58,01%
8. Chi phí bán hàng	85.045.203.100	82.939.197.501	2.106.005.599	2,54%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	55.214.652.977	78.396.624.558	(23.181.971.581)	-29,57%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	18.883.706.135	23.966.269.281	(5.082.563.146)	-21,21%
11. Thu nhập khác	15.563.196	86.837.026	(71.273.830)	-82,08%
12. Chi phí khác	195.240.767	1.110.870.626	(915.629.859)	-82,42%
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	(179.677.571)	(1.024.033.600)	844.356.029	-82,45%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	18.704.028.564	22.942.235.681	(4.238.207.117)	-18,47%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.662.389.785	(1.566.890.944)	5.229.280.729	-333,74%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	117.396.736	138.090.391	(20.693.655)	-14,99%
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51 - 52)	14.924.242.043	24.371.036.234	(9.446.794.191)	-38,76%

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính Công ty mẹ quý 4 năm 2020 của VTVCab giảm 38,76% so với Báo cáo tài chính Công ty mẹ quý 4 năm 2019 của Công ty. Do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, trong 9 tháng đầu năm 2020 nên hoạt động kinh doanh của VTVCab được tập trung vào cuối năm, doanh thu của VTVCab tăng so 9,7% với cùng kỳ năm trước đồng thời các nhiệm vụ kinh doanh như sản xuất chương trình, sử dụng bản quyền, kế hoạch tuyên truyền, quảng cáo, truyền thông và một số nhiệm vụ kinh doanh khác được thực hiện nhiều trong 3 tháng cuối năm làm giá vốn tăng 13,91%, chi phí bán hàng tăng 2,54%. Tuy VTVCab cũng đã cố gắng thực hiện tiết giảm tối đa các khoản chi phí như chi phí tài chính trong quý 4 năm 2020 so với cùng kỳ năm trước giảm 30,47% (chủ yếu là chi phí lãi vay), chỉ tiêu chi phí quản lý doanh nghiệp trong quý 4 năm 2020 so với cùng kỳ năm trước giảm 29,57% nhưng doanh thu tài chính quý 4 năm 2020 của VTVCab giảm 99,91% so với cùng kỳ năm trước (chủ yếu là do khoản cổ tức nhận được từ các công ty con, đơn vị liên doanh, liên kết giảm) nên tổng lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2020 của VTVCab vẫn giảm so với cùng kỳ năm 2019.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, TCKT



Bùi Huy Năm